

Bản án số: 259/2021/HS-PT

Ngày 19 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Nam.

Các Thẩm phán: 1. Ông Trương Công Huân.

2. Ông Vũ Văn Lệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Trang - Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 269/2021/TLPT-HS ngày 05/7/2021 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 99/2021/HS-ST ngày 06/5/2021 của Tòa án Nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ĐKTT: 51 Đường số 20, phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: 42 Khiếu Năng Tĩnh, Khu phố 6, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Kim T; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; tại ngoại có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn M, Luật sư Văn phòng luật sư Luật Hồng Đức thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/6/2020, Nguyễn Ngọc L mượn xe đạp điện của Võ Minh P (không rõ lai lịch) để đi mua đồ và ghé tiệm Internet trên đường An Dương Vương (không rõ địa chỉ) để chơi game. Đến khoảng

14 giờ cùng ngày, Long chạy xe về phòng trọ số 2, địa chỉ 42 Khiếu Năng Tĩnh, Khu phố 6, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện phòng trọ số 3 của anh Trần Anh T khóa cửa bằng ổ khóa nhỏ nên L nảy sinh ý định đột nhập, tìm tài sản để trộm cắp. Long điều khiển xe đạp điện quay lại tiệm Internet để gửi xe rồi đi bộ về phòng trọ. Trên đường về, L ghé tiệm tạp hóa (không rõ địa chỉ) mua 01 lưỡi cưa sắt để phá khóa cửa phòng trọ số 3. Sau khi phá được khóa phòng trọ, L mở cửa đi vào lấy 01 laptop loại mini hiệu Packard Bell để trên bàn học gần cửa ra vào và 01 máy ảnh hiệu CanonEos 5D mark III 2012 cùng 01 ống kính lens EF 24-105mm F4L IS USM 2005 hiệu Canon ở trên gác nên L lấy bỏ vào ba lô màu xám hiệu Caden để cạnh máy ảnh rồi tẩu thoát ra ngoài. Sau đó, L đi bộ đến cửa hàng cầm đồ “918”, địa chỉ 918 An Dương Vương, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh cầm chiếc laptop mini hiệu Packard với giá 500.000 đồng và thuê taxi xe Goviet chở Long đến Công ty cổ phần kinh doanh F88, số 935B Âu Cơ, phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cầm máy ảnh và ống kính với giá 11.500.000 đồng rồi trở về nhà. Trên đường về, L vứt cưa sắt và ổ khóa (không nhớ địa chỉ) rồi tiêu xài hết số tiền cầm cố được. Khi về đến nhà, L nói với bà Nguyễn Thị Kim T (mẹ ruột của L) về việc trộm cắp trên và bà T đến Công an phường A, quận B trình báo.

Đến 15 giờ cùng ngày, anh T phát hiện phòng trọ bị phá khóa, kiểm tra phát hiện phòng trọ bị mất trộm laptop và máy ảnh nên anh T đến Công an phường A trình báo sự việc.

Đến ngày 23/6/2020, Công an phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B thụ lý, điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ: 01 laptop mini hiệu Packard Bell; 01 máy ảnh CanonEos 5D mark III 2012, 01 lens EF 24-105mm F4L IS USM 2005, 01 balo hiệu Caden do bị cáo Nguyễn Ngọc L lấy trộm của anh Trần Anh T. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho anh T.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 21/01/2021 và số 1166/KL-HĐĐGTS ngày 02/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận B kết luận: Tổng trị giá tài sản là 25.650.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Anh T đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu gì khác. Đại diện gia đình của bị cáo Nguyễn Ngọc L (bà Nguyễn Kim T - Mẹ ruột của bị cáo L, sinh năm: 1966; địa chỉ: 51 đường số 20, Khu phố 8, phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) đã bồi thường cho bị hại chị Đỗ Thị Thùy T (chủ cửa hàng cầm đồ 918) số tiền 500.000 đồng (Theo biên lai thu tiền số AA/2019/0018081 của Chi cục

Thi hành án Dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) và anh Đinh Hồng L (đại diện Công ty cổ phần kinh doanh F88) số tiền 11.500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo L đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 80/CT- VKS ngày 26/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 99/2021/HS-ST ngày 06/5/2021 của Tòa án Nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo Nguyễn Ngọc L để chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/5/2021 bị cáo Nguyễn Ngọc L kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nhận định án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo tự thú nhưng cấp sơ thẩm chưa áp dụng đây là tình tiết mới. Bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo, và khoan hồng tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục được đi học. Nên đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: đồng tình với quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo do đang là sinh viên Đại học năm thứ 3 mà giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo nhất trí với quan điểm của luật sư, không tranh luận bổ sung.

Kiểm sát viên, luật sư bảo lưu quan điểm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo khoan hồng và tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 14 giờ ngày 22/6/2020, bị cáo Nguyễn Ngọc L có hành vi dùng cửa sắt phá khóa cửa đột nhập vào phòng trọ số 3, nhà trọ số 42 Khiếu Năng Tĩnh, Khu phố 6, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh của anh Trần Anh T. Chiếm đoạt 01 máy ảnh CanonEos 5D mark III 201201 đã qua sử dụng trị giá 16.000.000 đồng; 01 lens EF 20-105mm F4L IS USM 2005 hiệu Canon đã qua sử dụng trị giá 7.000.000 đồng; 01 balo hiệu Caden đã qua sử dụng trị giá 150.000 đồng; 01 laptop mini hiệu Packard Bell đã qua sử dụng trị giá 2.500.000 đồng. Sau đó bị cáo L đem cầm được số tiền 12.000.000 đồng và tiêu xài hết. Đến 15 giờ cùng ngày sự việc được phát hiện và bị cáo L bị tạm giữ cùng vật chứng. Tổng trị giá tài sản bị cáo đã chiếm đoạt qua định giá là 25.650.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Nguyễn Ngọc L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm) là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Và khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ như bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện; tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại; gia đình của bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; bị cáo mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hiện bị cáo L là sinh viên năm thứ 02 của trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, ngành Công tác Xã hội được quy định tại điểm b điểm i điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Long 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù là có phần nghiêm khắc.

[2] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo L đã tự thú khai báo hành vi phạm tội tại Công an phường A, quận B thể hiện tại các bút lục 31, 34, 52, và 119. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo.

[3] Theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án Nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, thì bị cáo L đủ điều kiện quy định tại Điều 2 và không thuộc trường hợp không cho hưởng án treo tại Điều 3 của Nghị quyết và áp dụng Điều 3 Bộ luật Hình sự khoan

hồng cho người lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng; tự thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục đi học.

[4] Xét bị cáo L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, có tình tiết mới. Và cùng với lập luận tại đoạn [1], [2] và [3] nên Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận cho bị cáo hưởng án treo, chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên, Luật sư và sửa bản án sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Xét về án phí đối với bị cáo: bị cáo không phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b điểm i điểm r điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Sửa án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc L cho Ủy ban nhân dân phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo rõ)

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận B; (1)
- P.PV 06 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA Quận B (1)
- TAND Quận B; (2)
- Công an Quận B; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Bị hại, Luật sư; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (26) (10)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Nam